

Số: /LĐTBOXH-TE

Bộc Nhiêu, ngày 01 tháng 03 năm 2024

V/v rà soát, lập danh sách các nhóm
trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt năm 2024

Kính gửi: Các Ông, bà Y tế thôn bản trong toàn xã

Thực hiện Công văn số 680/SLĐTBOXH-BTXH-TE&BDG ngày 20/02/2024 về việc rà soát, lập danh sách các nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt năm 2024; nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã đề nghị các xóm rà soát, lập danh sách các nhóm đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tại địa phương, cụ thể như sau:

1. Trẻ em bị khuyết tật hệ vận động.
2. Trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh hoặc nghi mắc bệnh tim bẩm sinh.
3. Trẻ em bị dị tật vùng hàm mặt.
4. Trẻ em và người lớn có nhu cầu nhận xe lăn .
5. Trẻ em có nhu cầu về Làng trẻ em SOS Hà Nội.
6. Các đối tượng trẻ em khác.

(Kèm theo hướng dẫn rà soát)

Các xóm rà soát, báo cáo theo biểu mẫu (Phụ lục 01, 02) gửi về Ủy ban nhân dân (bộ phận LĐTBOXH&XH) **trước ngày 04/3/2024** để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: LĐTBOXH.

TM. UY BAN NHÂN DÂN

Lê Đình Ngà

HƯỚNG DẪN RÀ SOÁT CÁC NHÓM ĐỐI TƯỢNG TRẺ EM CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT NĂM 2024

(Kèm theo Công văn số /LDTBXH- TE, ngày /02/2024 của Phòng Lao động - TB&XH)

1. Trẻ em bị khuyết tật hệ vận động

a) Khám mới cho trẻ em, người lớn bị các dạng bệnh sau:

* Các tổn thương về da:

- Sẹo lồi, sẹo phì đại, sẹo co kéo, dính... do bỏng, do xúc vật cắn, do chấn thương ảnh hưởng đến vận động và thẩm mỹ.

- Các dị tật ảnh hưởng đến thẩm mỹ, các đám u sắc tố, vết chàm, bớt, dị tật da.

* Dị tật bẩm sinh:

- Dính ngón, thừa ngón, thiếu ngón, khuyết xương, bàn tay/bàn chân khoèo.

- Trật khớp háng, trật xương bánh chè, trật khớp vai, trật khớp khuỷu tay...

- Xơ hóa cơ ức đòn chũm (vẹo cổ), xơ hóa cơ Delta, cơ thẳng đùi.

* Bệnh mắc phải và các di chứng chấn thương:

- Di chứng còi xương, chân chữ O, X, K.

- Gù, vẹo cột sống.

- Teo cơ, cứng khớp: vai, khuỷu tay, cổ tay, bàn tay, khớp hông, khớp gối, khớp cổ chân, liệt thần kinh quay, liệt thần kinh trụ.

- Ngắn chi, can lệch, khớp giả, viêm xương.

- U phần mềm, u xương, u bao hoạt dịch (lành tính)...

- Di chứng não, bại não, tai biến mạch máu não, di chứng bại liệt.

- Phẫu thuật sửa mồm do viêm, xấu.

- Hỗ trợ dụng cụ trợ giúp: chân tay giả, áo chỉnh hình, máng nẹp chỉnh hình...

- Những bệnh nhân cần phục hồi chức năng như: liệt, đau lưng, đau do thoái hóa, thoát vị đĩa đệm.

b) Khám, kiểm tra lại đối với trẻ em đã được phẫu thuật và cấp dụng cụ chỉnh hình năm 2023

- Những trẻ em đã được phẫu thuật trong chương trình tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Thái Nguyên năm 2023 được khám lại miễn phí. Nhà tài trợ chương trình hỗ trợ tiền xe đến khám lại là 200.000đ/trẻ.

- Những trẻ em được cấp dụng cụ chỉnh hình tại Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Thái Nguyên năm 2023 được khám lại miễn phí, không được cấp dụng cụ chỉnh hình lần 2 và không được hỗ trợ tiền xe.

* Lưu ý: Chương trình không khám lại cho trẻ đã được khám phân loại những đợt trước mà không có chỉ định phẫu thuật do không có khả năng hồi phục.

2. Trẻ bị bệnh tim bẩm sinh hoặc nghi mắc bệnh tim bẩm sinh

- Trẻ đã được các bác sỹ tại các cơ sở y tế phát hiện/nghi vấn mắc tim bẩm sinh;
- Trẻ hay bị ho, khò khè tái đi tái lại nhiều lần;
- Trẻ thở khác thường (thở nhanh, lồng ngực bị rút lõm khi hít vào);
- Trẻ hay bị viêm phổi, viêm phế quản;
- Trẻ có biểu hiện bú chậm (kéo dài trên 30 phút) hoặc không thể chấm dứt bữa bú;
- Trẻ thở nhanh, hay toát mồ hôi, đặc biệt sau các bữa bú;
- Trẻ chậm lớn, da xanh xao, lạnh, vã mồ hôi, thường rất dễ mệt;
- Môi, lưỡi, đầu ngón tay của trẻ tím xanh;
- Trẻ bị hụt hơi khi gắng sức;
- Trẻ đã được phẫu thuật tim.
- Các trẻ em bị mắc bệnh tim bẩm sinh đã có chỉ định phẫu thuật của các bệnh viện nhưng chưa được phẫu thuật.

3. Trẻ em bị dị tật vùng hàm mặt

- Trẻ em sút môi từ 6 tháng tuổi và nặng 8 kg trở lên, hở vòm miệng từ 18 tháng tuổi và nặng 10 kg trở lên, ghép xương ổ răng từ 9 tuổi trở lên.
- Thanh thiếu niên, người lớn bị khe hở môi, khe hàm ếch.
- Bệnh nhân bị di chứng dị tật khe hở môi, hàm ếch các độ tuổi (Sẹo môi, thông vòm miệng, dị tật mũi).
- Không bị mắc các bệnh tim mạch, phổi, suy dinh dưỡng nặng, hen suyễn, sốt cao hoặc các bệnh nội khoa khác...

(Không thống kê những trường hợp đã được khám và không có chỉ định phẫu thuật những năm trước)

4. Trẻ em và người lớn có nhu cầu nhận xe lăn

- Trẻ em và người lớn có nhu cầu sử dụng xe lăn để phục vụ sinh hoạt, đi lại hàng ngày nhưng chưa được cấp xe lăn;
- Ưu tiên đối tượng là trẻ em, người lớn trong độ tuổi lao động.

(Không thống kê những trường hợp bại não, liệt nằm một chỗ không tự vận động được; không lập danh sách đề nghị những trường hợp đã được nhận xe lăn từ các tổ chức, đơn vị tài trợ khác từ năm 2022 trở lại đây, không thống kê người sinh từ 1964 trở về trước).

5. Trẻ em có nhu cầu về Làng trẻ em SOS Hà Nội

a) Đối tượng, tiêu chuẩn

Là trẻ có độ tuổi từ sơ sinh đến 10 tuổi, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên không có nguồn nuôi dưỡng thuộc một trong các diện sau:

- Mồ côi cha và mẹ.

- Bị bỏ rơi chưa có người nhận làm con nuôi.
- Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại mất tích theo quy định hiện hành của pháp luật.
- Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội.
- Mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.
- Cả cha và mẹ mất tích theo quy định của pháp luật.
- Cả cha và mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội.
- Cả cha và mẹ đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.
- Cha mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại là cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội.
- Cha hoặc mẹ mất tích theo quy định của pháp luật và người còn lại đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.
- Cha hoặc mẹ đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội và người còn lại là cha mẹ hoặc cha đang trong thời gian chấp hành án phạt tù tại trại giam hoặc đang chấp hành quyết định xử lý vi phạm hành chính tại trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.
- Là con của người đơn thân nhưng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.
- Cả cha và mẹ đều bị khuyết tật (có xác nhận khuyết tật của cơ quan chức năng) hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng nuôi dưỡng con.

* *Lưu ý:* Chỉ lựa chọn những trẻ phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, không mắc các bệnh truyền nhiễm, không tàn tật (HIV, viêm gan B, câm, điếc, mù, chậm phát triển...).

b) Chế độ trẻ được hưởng

- Được hưởng chế độ nuôi dưỡng, chăm sóc theo tiêu chuẩn của Làng trẻ em SOS Việt Nam và UBND thành phố Hà Nội trong suốt quá trình sinh hoạt, học tập tại Làng đến khi trưởng thành.
- Được hưởng chế độ đào tạo (Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, học nghề) tùy thuộc vào năng lực của mỗi trẻ sau khi hoàn thành bậc học phổ thông.
- Được hưởng chế độ bán tự lập sau khi đã tốt nghiệp các chương trình đào tạo nghề và bắt đầu đi làm (Làng sẽ tiếp tục cấp một phần tài chính trong 3 năm đầu trẻ đi làm sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo nghề).

- Ngoài các tiêu chuẩn chế độ trên, trẻ còn được Làng triển khai chương trình tìm cha mẹ đỡ đầu cho trẻ theo quy định của Làng trẻ em SOS Quốc tế, mang lại nhiều điều kiện về vật chất, tinh thần cho trẻ.

6. Các đối tượng trẻ em khác:

Trẻ em mắc các bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày như: Ung thư, viêm màng não do vi khuẩn, viêm não nặng, u não lành tính, loạn dưỡng cơ, thiếu máu bất sản, suy thận, bệnh nang tủy thận, viêm tụy mãn tính tái phát, suy gan, ghép tim, ghép gan, ghép thận, bỏng nặng...

Phụ lục 02
MẪU DANH SÁCH TRẺ EM CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ NĂM 2024
(Kèm theo Công văn số /LDTBXH-TE ngày /02/2024 của Phòng Lao động - TBXH)

1. Mẫu 1: Danh sách trẻ em mắc các bệnh, dị tật và có nhu cầu nhận xe lăn.

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ	Tình trạng bệnh	Họ và tên bố/mẹ/ người nuôi dưỡng	Số điện thoại liên hệ
				(Ghi rõ tình trạng của trẻ và các dấu hiệu liên quan)		
1						
2						
....						

2. Mẫu 2: Danh sách trẻ em có nhu cầu về Làng trẻ em SOS Hà Nội

STT	Họ và tên trẻ	Ngày, tháng, năm sinh		Hoàn cảnh gia đình	Địa chỉ	Số điện thoại liên hệ (người chăm sóc trẻ)	Ghi chú
		Nam	Nữ				
1							
2							
.....							